TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS - ST
Ngày 28 - 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Chanh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1971; Nơi cư trú: thôn XD, xã ThK, huyện BX, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lưu L (đã chết) và bà Phạm Thị L (đã chết); chồng: Trần Văn Th, Con: có 02 con, lớn sinh năm 2001, bé sinh năm 2003.

- Tiền án: 01;

+ Tại bản án số 111/2019/HSST ngày 18/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 26/12/2020, H chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí hình sự ngày 17/01/2020.

- Tiền sự: không.

- Nhân thân: Tại bản án số 32/2018/HSST ngày 26/3/2018 của Toàn án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt cải tạo không giam giữ 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 26/3/2019 H chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ, ngày 19/9/2018 Hương đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 23/12/2022 được thay bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt).

Người bị hại: Chị Phan Thị Mai Tr, sinh năm 1976; trú tại: Thôn Đồng Bông, xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2022, Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1971 ở thôn XD, xã ThK, huyện BX, tỉnh VPh một mình điều khiển xe mô tô BKS - 88G1-527.14 đến chợ Hợp Châu thuộc thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo để bán chim bồ câu. Sau khi bán chim xong, H đi vào Kiot bán quần áo của chị Phan Thị Mai Tr ở trong chợ để hỏi mua áo len. H cầm áo len cùng túi xách của mình đến vị trí thử quần áo trong góc kiot rồi kéo rèm lại để mặc thử. Lúc này, H phát hiện bên trong rèm có đoạn sào treo nhiều quần dài gắn móc sẵn, kiot đang vắng khách không có ai để ý nên nảy sinh ý định trộm cắp các tài sản này. H lấy 06 quần dài có gắn móc treo cuộn tròn lại giấu trong túi xách rồi đi ra ngoài Lúc này, chị Tr nghi ngờ nên yêu cầu kiểm tra túi xách nhưng H không đồng ý, chị Tr giật được túi xách thì H bỏ lại túi và mô tô vội vã ra về. Kiểm tra bên trong túi, chị Tr thấy có 06 chiếc quần dài có gắn móc treo, là những chiếc quần của cửa hàng chị nên trình báo Cơ quan Công an, đề nghị Cơ quan công an điều tra xử lý đối tượng trộm cắp theo quy định. Cơ quan Công an đã có mặt lập biên bản sự việc, thu giữ các vật chứng gồm: 01 quần bò dài nữ màu đen xám có ghi chữ gắn mác KM JEANS, size 27 còn mới, chưa qua sử dụng; 01 quần bò dài nữ màu xanh có ghi chữ gắn mác S.O JEANS size 26 còn mới chưa qua sử dụng; 01 quần bò dài nữ màu đen xám có ghi chữ gắn mác S.O JEANS size 30 còn mới chưa qua sử dụng; 01 quần vải dài nữ co dãn màu đen loại Trung Quốc size 31 có ghi chữ gắn mác yishang còn mới chưa qua sử dụng; 01 quần vải dài nữ co dãn màu đen loại Trung Quốc size M có ghi chữ gắn mác Gucci còn mới chưa qua sử dụng; 01 quần vải dài nữ co dãn màu nâu loại Trung Quốc size L có ghi chữ gắn mác PRADA còn mới chưa qua sử dụng); 01 túi xách màu đen của nữ giới có gắn mác ghi chữ PRADA gồm 3 ngăn sử dụng khóa kéo đã cũ qua sử dụng; 06 móc treo quần áo bằng kim loại, gắn kẹp bằng nhựa đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS: 88G1 – 527.14 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu sơn đen bạc đã cũ qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Mai H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 16/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Đảo ra Yêu cầu định giá tài sản số 01 đề nghị Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tam Đảo tiến hành định giá đối với 06 quần dài và 06 móc kẹp quần áo bằng kim loại (có đặc điểm như biên bản thu giữ). Tại bản kết luận định giá tài sản số 803/KL-HĐĐG ngày 21/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tam Đảo, kết luận: *Trị giá của tài sản là 1.080.000đ”*.

Đối với 06 quần dài, 06 móc kẹp quần áo có đặc điểm nêu trên, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị Mai Trang cần trả lại cho

chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 túi xách màu đen (có đặc điểm như biên bản giao nhận), quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Thị Mai H dùng vào việc phạm tội đã hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen, BKS 88G1-527.14, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hương, đăng ký chính chủ. Ngày 14/12/2022, H sử dụng chiếc xe nêu trên đi chợ bán chim bồ câu, sau khi vào cửa hàng mua quần áo mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên xác định chiếc xe không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Thị Mai Tr không có yêu cầu đề nghị gì đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSTĐ ngày 09/03/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Thị Mai H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mai H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Nguyễn Thị Mai H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có công việc làm ổn định; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thị Mai H hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo.

Về hình phạt bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được cải tạo tại địa phương để nuôi hai con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh

và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị Mai H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2022, tại kiot bán hàng quần áo của chị Phan Thị Mai Tr ở chợ Hợp Châu thuộc thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng cửa hàng vắng khách, Nguyễn Thị Mai H đã lén lút trộm cắp 06 quần dài (chưa qua sử dụng) cùng 06 móc treo quần áo giấu trong túi xách nhưng chưa kịp đem ra khỏi cửa hàng thì bị chị Tr phát hiện, báo công an. Trị giá tài sản trộm cắp 1.080.000đ.

[4] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn đề nghị của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá của Hội đồng định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội ‘‘Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này ...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm…”

[5] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nên phạm tội cố ý trực tiếp. Bị cáo cố ý phạm tội nhưng chưa thực hiện được đến cùng do bị hại phát hiện, ngăn chặn kịp thời, ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo đã bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hoàn cảnh gia đình khó khăn bố mẹ đẻ bị cáo đều đã chết. Bị cáo sống ly thân với chồng từ năm 2006 cho đến nay, bị cáo cùng hai con gái về nhà mẹ đẻ sinh sống. Hiện nay con gái lớn của bị cáo đang học Đại học năm thứ tư, con gái thứ hai đang học Đại học năm thứ nhất. Xét thấy bị cáo đang phải nuôi hai con ăn học, bị cáo phạm tội chưa đạt và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự, Điều 57 Bộ luật hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen .

Trả lại cho chị Phan Thị Mai Tr 06 quần dài và 06 móc kẹp quần áo bằng kim loại.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị mai H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen, BKS 88G1-527.14 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Chị Phan Thị Mai Tr không yêu cầu đề nghị gì về dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mai H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Mai H 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Mai H cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Mai H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen .

Trả lại cho chị Phan Thị Mai Tr 06 quần dài và 06 móc kẹp quần áo bằng kim loại.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Mai H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen, BKS 88G1-527.14 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/03/2023).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mai H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Sở tư pháp; bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA
- UBND xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh